kiểm tra Toán 35 phút cho học sinh lớp 3

Câu 1 **Số liền sau của số 499 là:**

A. 498

B. 500

C. 501

D. 599

Câu 2 **Kết quả của phép tính 25×4 là:**

A. 100

B. 90

C. 110

D. 120

Câu 3 **Số lớn nhất trong các số 789, 798, 879, 897 là:**

A. 789

B. 798

C. 879

D. 897

Câu 4 **Kết quả của phép chia $36 : 6$ là:**

A. 5

B. 6

C. 7

D. 8

Câu 5 **Một hình vuông có cạnh 5cm. Chu vi hình vuông đó là:**

A. 10cm

B. 15cm

C. 20cm

D. 25cm

Câu 6 **Số thích hợp điền vào chỗ chấm: $3m = ... cm$**

A. 30

B. 300

C. 3000

D. 30000

Câu 7 **Kết quả của phép tính $123 + 456$ là:**

A. 579

B. 589

C. 569

D. 559

Câu 8 **Kết quả của phép tính $789 - 234$ là:**

A. 555

B. 545

C. 565

D. 575

Câu 9 **Trong phép chia $17 : 3$, thương và số dư lần lượt là:**

A. 5 và 2

B. 5 và 1

C. 6 và 1

D. 4 và 5

Câu 10 **Số bé nhất trong các số 456, 465, 546, 564 là:**

A. 456

B. 465

C. 546

D. 564

Câu 11 **Kết quả của phép tính 8×7 là:**

A. 48

B. 56

C. 64

D. 72

Câu 12 **Kết quả của phép tính $72 : 8$ là:**

A. 7

B. 8

C. 9

D. 10

Câu 13 **Một hình chữ nhật có chiều dài 8cm, chiều rộng 5cm. Chu vi hình chữ nhật đó là:**

A. 13cm

B. 26cm

C. 40cm

D. 30cm

Câu 14 **Số thích hợp điền vào chỗ chấm: $5kg = ... g$**

A. 50

B. 500

C. 5000

D. 50000

Câu 15 **Kết quả của phép tính $234 + 567$ là:**

A. 791

B. 801

C. 811

D. 821

Câu 16 **Kết quả của phép tính $900 - 345$ là:**

A. 555

B. 565

C. 655

D. 545

Câu 17 **Trong phép chia $29 : 4$, thương và số dư lần lượt là:**

A. 7 và 1

B. 7 và 2

C. 6 và 5

D. 8 và 1

Câu 18 **Số liền trước của số 1000 là:**

A. 999

B. 1001

C. 998

D. 990

Câu 19 **Kết quả của phép tính 6×9 là:**

A. 54

B. 56

C. 63

D. 72

Câu 20 **Kết quả của phép tính $81 : 9$ là:**

A. 8

B. 9

C. 10

D. 7

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem**

diemdanh.app